

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ĐỨC
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **143/2023/HSST**.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ĐỨC – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Xuân Lưu.

2. Bà Nguyễn Thị Xuân Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Oanh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 138/2023/TLST - HS ngày 10 tháng 11 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 140/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 11 năm 2023 đối với:

Bị cáo: Nguyễn Văn L, sinh năm 1990 tại huyện HĐ, thành phố Hà Nội; HKTT và nơi cư trú: Thôn 6, xã CQ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn T và con bà Nguyễn Thị X; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại tại xã CQ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

- Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1979

HKTT và nơi cư trú: Thôn 9, xã CQ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- UBND xã CQ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội

Địa chỉ trụ sở: Xã CQ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn L – Chức vụ: Chủ tịch UBND xã CQ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn Th – Chức vụ: Trưởng thôn 9 xã CQ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 10/7/2023, ông Nguyễn Văn Th (sinh năm 1979, là Trưởng thôn 9, xã CQ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội) làm đơn trình báo đến công an xã CQ, huyện Hoài Đức: về việc nhà văn hóa thôn 9, xã CQ bị mất trộm 02 chiếc âm ly và 02 chiếc micro. Sau khi nhận được tin báo của ông Th, Công an xã CQ đã tiến hành rà soát camera an ninh tại Nhà văn hóa thôn 9 xác định đối tượng là Nguyễn Văn L (sinh năm 1990; HKTT: xã CQ, huyện HĐ, TP Hà Nội).

Quá trình điều tra xác định được như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 01/7/2023, Nguyễn Văn L (là bí thư chi đoàn thôn 6, xã CQ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade màu đen đỏ, biển số: 29X5-433.4x đi đến nhà văn hóa thôn 9, xã CQ, huyện HĐ, thành phố Hà Nội để tham gia sinh hoạt hè. Tại đây, L phát hiện cửa ngách ra vào phòng hội trường của nhà văn hóa chỉ khép hờ không khóa và L nhìn thấy trong hội trường có bộ âm ly, micro nên L đã nảy sinh ý định trộm cắp số tài sản này. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày sau khi kết thúc buổi sinh hoạt mọi người đều đi về nhà, L điều khiển xe mô tô đi về được khoảng 200m thì quay lại nhà văn hóa thôn 9, xã CQ để trộm cắp tài sản. L điều khiển xe đi lòng vòng trước cổng nhà văn hóa để quan sát không có ai qua lại rồi đi vào trong nhà văn hóa. Lúc này, L để xe mô tô tại góc sân bên phải theo chiều từ ngoài vào. Sau đó, L mở cửa ngách phòng hội trường nhà văn hóa do cửa không khóa rồi L đi vào bên trong mở tủ được kê ở bậc nhà văn hóa phát hiện bên trong có 02 chiếc âm ly và 02 chiếc micro, L cất giấu 02 chiếc âm ly và 02 chiếc micro vào bao tải màu xanh đã mang theo trước đó. Khi trộm cắp được tài sản trên, L điều khiển xe mô tô đến nhà văn hóa thôn 6, xã CQ để cất giấu số tài sản vừa trộm cắp được tại ngách phía sau của nhà văn hóa thôn 6. Đến khoảng chiều tối ngày 05/7/2023, L đi một mình đến nhà

văn hoá thôn 6 để lấy bao tải đựng 02 chiếc âm ly và 02 chiếc micro rồi mang về nhà L tại thôn 6, xã CQ và cất giấu trong phòng ngủ của mình. Đến chiều ngày 06/7/2023, L mang 02 chiếc âm ly và 02 chiếc micro ra gần bờ nương Đan Hoài bán cho một người đàn ông đi đường mua loa đài dạo (L không biết tên tuổi, địa chỉ) với số tiền 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). Toàn bộ số tiền này L đã tiêu xài vào việc cá nhân hết.

Vật chứng do Nguyễn Văn L giao nộp:

- 01 bao tải màu xanh có viền màu vàng ở giữa bao tải chiều dài khoảng 90cm;
- 01 chiếc áo thể thao màu xanh, mặt trước có dòng chữ “XDBD BIMEXCO HD” mặt sau có dòng chữ “Thôn 6.90”;
- 01 chiếc quần thể thao màu ghi, mặt trước có dòng chữ “Adidas”;
- 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 023703 của Nguyễn Văn L cấp ngày 11/4/2017 (số máy JF63E1178513, số khung 6303FZ644534, biển số xe 29X5 – 433.4x);
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air blade màu đen đỏ, biển số: 29X5 – 433.4x;
- Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng) gồm: 03 (ba) tờ tiền mệnh giá 500.000đ (do Nguyễn Văn L tự nguyện nộp để khắc phục hậu quả)

Vật chứng do ông Nguyễn Văn Th giao nộp:

- 01 bản gốc hợp đồng kinh tế số 06/HĐKT/2017 ngày 26/9/2017 gồm 05 tờ;
- 01 bản gốc phụ lục hợp đồng (theo hợp đồng kinh tế số 06/HĐKT/2017 ngày 26/9/2017) gồm 03 tờ;
- 01 Quyết định công nhận trưởng thôn dân cư xã CQ;
- 01 Giấy ủy quyền;

Vật chứng do bà Nguyễn Thị K (là người làm chứng) giao nộp: 01 (một) USB bên trong có chứa dữ liệu hình ảnh liên quan đến vụ trộm cắp tài sản xảy ra ngày 01/7/2023 tại nhà văn hoá thôn 9;

Ngày 17/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hoài Đức ra yêu cầu định giá tài sản số 101 đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Hoài Đức tiến hành định giá tài sản đối với những tài sản bị mất trộm.

Ngày 09/8/2023, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng huyện Hoài Đức ra Kết luận định giá tài sản số: 335/KL-HĐĐGTS kết luận như sau:

“- 01 (Một) Âm ly trung tâm TS - 700, nhãn hiệu Toa - Nhật bản, công suất tiêu thụ: 220V/230VAC, kích thước: (210x93x316)mm, đã qua sử dụng tại thời điểm định giá tháng 01/7/2023 có giá là **4.650.000đ** (Bốn triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng).

- 01 (Một) Âm ly TOA A - 1724, nhãn hiệu Toa - Nhật Bản, công suất Amplifer: 240W, kích thước: (420x107,7x367)mm, đã qua sử dụng tại thời điểm định giá tháng 01/7/2023 có giá là **3.765.000đ** (Ba triệu bảy trăm sáu mươi năm nghìn đồng).

- 02 (Hai) Micro không dây Toa WM 5220, nhãn hiệu Toa - Nhật Bản, kích thước: (43,6x231,5)mm, đã qua sử dụng tại thời điểm định giá tháng 01/7/2023 có giá là **2.100.000đ** (Hai triệu một trăm nghìn đồng).

Tổng giá trị là 10.515.000đ (Mười triệu năm trăm mười lăm nghìn đồng)."

Đối với người đàn ông mua những tài sản trộm cắp trên của Nguyễn Văn L vào ngày 06/7/2023, L khai: L không quen biết người đàn ông này, không nhớ đặc điểm, không nhận dạng được. Khi bán những tài sản trên, người đàn ông này không biết tài sản đó là do L trộm cắp mà có. Do vậy, cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Air Blade, màu đỏ đen, số máy JF63E1178513, số khung 6303FZ644534, biển số: 29X5 – 433.4x mà Nguyễn Văn L điều khiển đi trộm cắp tài sản ngày 01/7/2023, quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là Nguyễn Văn L. Tiến hành tra cứu xe máy vật chứng xác định: Chiếc xe mô tô trên không có dữ liệu trong kho xe máy vật chứng. Hiện chiếc xe mô tô trên đang được tạm giữ theo hồ sơ vụ án.

Quá trình điều tra vụ án, Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của L phù hợp với lời khai người bị hại, vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được trong quá trình điều tra vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Nguyễn Văn L đã bồi thường toàn bộ số tiền 10.515.000đ (Mười triệu năm trăm mười lăm nghìn đồng) cho ông Th, ông Th không yêu cầu L bồi thường dân sự nữa.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Hoài Đức, Nguyễn Văn L đã khai nhận rõ toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên, lời khai của L phù hợp với lời khai của người bị hại và các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

* Tại Bản cáo trạng số 129/CT-VKSHĐ ngày 08 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội đã truy tố bị cáo

Nguyễn Văn L về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

* Tại phiên toà, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức giữ nguyên nội dung cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- *Căn cứ vào Khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự ;*

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

+ Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ **06** (sáu) tháng đến **09** (Chín) tháng tù.

* Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

****Về xử lý vật chứng và Biện pháp tư pháp:***

Tịch thu sung công quỹ nhà nước xe máy và số tiền 1.500.000đ. Tịch thu tiêu huỷ các vật chứng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 22 giờ 30 phút ngày 01/7/2023, tại Nhà văn hóa thôn 9, xã CQ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn L có hành vi lén lút trộm cắp 01 âm ly trung tâm TS - 700, nhãn hiệu Toa - Nhật Bản, công suất tiêu thụ: 220V/230VAC, trị giá 4.650.000đ; 01 âm ly TOA A - 1724, nhãn hiệu Toa - Nhật Bản, công suất Amplifer: 240W, trị giá 3.765.000đ; 02 Micro không dây Toa WM 5220, nhãn hiệu Toa - Nhật Bản trị giá 2.100.000đ, tổng giá trị các tài sản là **10.515.000đ** (Mười triệu năm trăm mười lăm nghìn đồng) của nhà văn hóa thôn 9 do ông Nguyễn Văn Th có trách nhiệm trông coi, quản lý.

[3]. Hành vi của bị cáo là cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp của công dân. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có tổng giá trị: **10.515.000đ** (Mười triệu năm trăm mười lăm nghìn đồng)

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của cá nhân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Tòa án cần xét xử nghiêm minh đối với bị cáo nhằm giáo dục bị cáo và góp phần phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. Tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn L đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình theo Bản cáo trạng và Lời luận tội của Viện kiểm sát. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”, quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[6]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã thực hiện việc bồi thường khắc phục hậu quả; người bị hại là anh Nguyễn Văn Th có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Văn L được quy định tại điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8]. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân người phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo L có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà tạo điều kiện cho bị cáo làm ăn, sinh sống và chứng tỏ sự hối cải, hoàn lương của mình ngay trong môi trường xã hội bình thường dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình bị cáo cũng đủ sức răn đe và phòng ngừa tội phạm chung. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự, áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo L là phù hợp;

[9]. Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung – phạt tiền đối với bị cáo.

[10]. Về trách nhiệm dân sự và biện pháp tư pháp khác:

- Quá trình giải quyết vụ án, bị cáo đã bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, người bị hại là anh Nguyễn Văn Th đã nhận được tiền bồi thường của bị

cáo, có đơn xác nhận việc đã nhận bồi thường, không yêu cầu bồi thường dân sự và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[11]. Về vật chứng:

- Đối với: 01 bao tải màu xanh có viền màu vàng ở giữa bao tải chiều dài khoảng 90cm; 01 chiếc áo thể thao màu xanh, mặt trước có dòng chữ “XDBD BIMEXCO HD” mặt sau có dòng chữ “Thôn 6.90”; 01 chiếc quần thể thao màu ghi, mặt trước có dòng chữ “Adidas”; Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy

- Đối với: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 023703 của Nguyễn Văn L cấp ngày 11/4/2017 (số máy JF63E1178513, số khung 6303FZ644534, biển số xe 29X5 – 433.4x); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air blade màu đen đỏ, biển số: 29X5 – 433.4x; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 1.500.000 đồng gồm: 03 (ba) tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng (do Nguyễn Văn L tự nguyện nộp để khắc phục hậu quả) là công cụ, phương tiện phạm tội và tiền thu lời bất chính Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[13]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[14]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; Điểm b, i, s Khoản 1 và Khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn L** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L **09** (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách **18** (Mười tám) tháng tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn L cho Ủy ban nhân dân xã CQ, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người bị kết án thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật Thi hành án Hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật hình sự.

*** Về trách nhiệm dân sự:**

- Ghi nhận người bị hại là anh Nguyễn Văn Th đã nhận toàn bộ tiền bồi thường thiệt hại từ bị cáo L và không có đề nghị gì về dân sự.

*** Về xử lý vật chứng:**

Căn cứ khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 bao tải màu xanh có viền màu vàng ở giữa bao tải chiều dài khoảng 90cm; 01 chiếc áo thể thao màu xanh, mặt trước có dòng chữ “XDBD BIMEXCO HD” mặt sau có dòng chữ “ Thôn 6.90”; 01 chiếc quần thể thao màu ghi, mặt trước có dòng chữ “Adidas”.

Tịch thu, sung ngân sách nhà nước: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Air blade màu đen đỏ, biển số: 29X5 – 433.4x (số máy JF63E1178513, số khung 6303FZ644534, biển số xe 29X5 – 433.4x) kèm theo 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 023703 của Nguyễn Văn L cấp ngày 11/4/2017; Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam: 1.500.000đ (Một triệu năm trăm nghìn đồng). .

(Vật chứng hiện đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội theo “Biên bản giao, nhận vật chứng”, “Phiếu nhập kho” ngày 10 tháng 11 năm 2023 và “Ủy nhiệm chi” ngày 09/11/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hoài Đức với Chi cục thi hành án dân sự huyện Hoài Đức).

*** Về án phí:**

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đ *(hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

*** Về quyền kháng cáo:**

Áp dụng khoản 1 Điều 331 và và khoản 1 Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

- Người bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo về những vấn đề có liên quan đến quyền lợi nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND.TP. Hà Nội;
- VKSND.H. Hoài Đức;
- Công an H. Hoài Đức;
- Chi cục THADS.H. Hoài Đức;
- UBND xã nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Anh